

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỬA CHÙA
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 29-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Tòng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thảo A Chinh, ông Sùng A Đông.

- *Thư ký phiên tòa:* bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* ông Đồng Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở TAND huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 09/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 16/7/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A D** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1985 tại huyện T, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản Nh, xã Đ, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sùng A V – SN: 1966 và bà Tráng Thị C – SN: 1968; có vợ là Giàng Thị D - SN: 1986 và 05 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo nghiện chất ma túy, chưa bị cơ quan nào xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2021 đến ngày 01/4/2021, tạm giam ngày 01/4/2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Sùng A Ch - SN 2002.

Nơi cư trú: Bản Nh, xã Đ, huyện T, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người phiên dịch: ông Giàng A D – Sinh năm: 1985; Địa chỉ: tổ dân phố H, thị trấn T, huyện C, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 29/3/2021 Bị cáo Sùng A D đi xe mô tô biển kiểm soát 27Z1 – 31065 xuất phát từ nhà bản Nh, xã Đ, huyện T, tỉnh Điện Biên lên chợ trung tâm thị trấn T, huyện C, nhưng khi đến chợ bị cáo đi vào tổ dân phố

Q, thị trấn T để tìm mua ma túy sử dụng, tại đây Bị cáo có gặp một người đàn ông dân tộc Thái Bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ và hỏi mua được 01 (một) gói ma túy được gói ngoài bằng một mảnh giấy nilon màu xanh với giá 60.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Bị cáo cất giấu gói ma túy vào lòng bàn tay trái đi bộ ra chỗ dựng xe mô tô để lấy xe về nhà. Khoảng 09 giờ 20 phút khi đến đoạn đường thuộc bản B, thị trấn T, huyện C Bị cáo Sùng A D bị Tổ công tác Công an thị trấn T bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy đồng thời thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ của Bị cáo gồm:

- + 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy nilon màu xanh bên trong có các cục chất bột màu trắng đục thể rắn và các cục chất bột màu hồng thể rắn.
- + 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA RSX, màu trắng - đen, biển kiểm soát 27Z1-31065.

Ngày 29/3/2021, Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định vật chứng thu giữ của bị cáo: mẫu chất bột màu trắng đục có khối lượng 0,1253 gam, lấy 0,0535gam làm mẫu vật gửi giám định kí hiệu là M1, vật chứng còn lại 0,0718 gam; mẫu chất bột màu hồng có khối lượng 0,0655gam làm mẫu vật gửi giám định kí hiệu là M2.

Kết luận giám định số 407/GĐ-PC09 ngày 14/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ gửi giám định là ma túy: Loại Heroine – có khối lượng 0,1253 gam; Mẫu chất bột màu hồng thu giữ gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine – có khối lượng 0,0655 gam; Loại Heroine và loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy theo Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Sùng A Ch có lời khai phù hợp với lời khai của Bị cáo về việc cho Bị cáo mượn xe mô tô và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không biết việc Bị cáo mua và tàng trữ chất ma túy.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Sùng A Ch 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX, biển kiểm soát 27Z1-31065.

Cáo trạng số 26/CT-VKSHTC ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo Sùng A D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại loại Heroine có khối lượng 0,0718 gam; 01 mảnh giấy nilon màu xanh, 01 phong bì niêm phong; đề nghị chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng của cơ quan điều tra

về việc trả lại tài sản 01 chiếc xe mô tô cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sùng A Ch; đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và bản kết luận giám định.

Có đủ cơ sở kết luận ngày 29/3/2021 bị cáo đã mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói nhỏ chứa chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine trị giá 60.000 đồng tại tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện C, mục đích bị cáo mua ma túy là để sử dụng. Sau khi mua được bị cáo cất giấu trong lòng bàn tay trái và trên đường về thì bị Công an thị trấn T phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý mua 0,1253gam Heroine; 0,0655gam Methamphetamine để cất giấu. Tổng khối lượng hai chất ma túy là 0,1908gam, tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội. .

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người nghiện chất ma túy, mục đích mua ma túy là để sử dụng, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly Bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục Bị cáo, đồng thời có cơ hội cho Bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[3] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ bút lục 66 biên bản xác minh của cơ quan điều tra xác định bị cáo đang sống chung cùng gia đình và thuộc diện hộ nghèo, bị cáo không tài sản riêng khác; HĐXX cũng xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có khả năng thi hành án hình phạt tiền, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS.

[4] Về các vấn đề khác có liên quan:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình Điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với số Heroine còn lại 0,0718gam; 01 mảnh giấy nilon màu xanh, 01 phong bì niêm phong là vật cấm tàng trữ và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 0,0655 gam Mathamphetamine thu giữ của bị cáo đã sử dụng giám định hết, cơ quan giám định không hoàn lại đối tượng giám định nên không giải quyết.

- 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA RSX, màu trắng - đen, biển kiểm soát 27Z1-31065 đã làm rõ là tài sản của anh Sùng A Ch, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Sùng A D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Sùng A D 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2021.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Số Heroine còn lại M1 = 0,0718 gam; 01 mảnh giấy nilon màu xanh, 01 phong bì niêm phong.

Số vật chứng trên cơ quan Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/7/2021).

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện C;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện C;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, HSTHA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Tòng Thị Lan